

Số: 21/KH-MNNK

*Hoa Lư, ngày 23 tháng 01 năm 2026*

## **KẾ HOẠCH**

### **Thu – chi các khoản thu theo quy định, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, học kỳ II năm học 2025-2026**

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh (sau đây gọi là Thông tư số 55);

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (sau đây gọi là Thông tư số 16);

Căn cứ Văn bản số 5542/BGDĐT-KHTC ngày 12/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện chính sách học phí; miễn, giảm học phí và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Quy định danh mục thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập của tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 37/SGDDĐT-TC ngày 08/01/2026 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 30/2025/NQHĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 190/UBND-VHXXH ngày 19/01/2026 của UBND phường Hoa Lư về việc thực hiện các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết 30/2025/NQ- HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Nghị quyết họp Ban ĐDCM học sinh trường và Nghị quyết họp phụ huynh học sinh các nhóm, lớp phiên họp cuối học kỳ I, năm học 2025-2026 ngày 23/01/2026 của trường MN Ninh Khang;

Căn cứ tình hình hoạt động và yêu cầu thực tế các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các trẻ năm học 2025-2026. Trường Mầm non Ninh Khang

xây dựng kế hoạch thu, chi các khoản thu theo quy định, các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, học kỳ II năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH**

- Nhằm tập trung nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục của nhà trường trong năm học 2025-2026.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về sự phát triển của trẻ ở các yếu tố tâm sinh lý, trên cơ sở tạo sự thống nhất trong chăm sóc, giáo dục học sinh giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

- Tăng cường trang bị, bổ sung thêm cơ sở vật chất trang thiết bị, đồ dùng các lớp học, xây dựng cảnh quan môi trường đảm bảo các điều kiện thiết yếu phục vụ cho trẻ trong thời gian ăn học tại trường.

- Thực hiện việc xây dựng nhà trường theo hướng: trường học “Xanh - Sạch – đẹp - an toàn - hạnh phúc”.

- Huy động được sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội cùng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của địa phương.

- Thực hiện đúng, có hiệu quả các nghị quyết họp CMHS đầu năm học 2025 - 2026 về các khoản thu theo qui định, thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đã được thỏa thuận giữa nhà trường và CMHS để thực hiện một số nhiệm vụ thay CMHS trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ tại trường, năm học 2025-2026.

### **II. YÊU CẦU**

Các khoản thu, mức thu nhà trường thực hiện thỏa thuận với cha mẹ học sinh; khoản thu và mức thu khi thực hiện không vượt quá mức tối đa đối với những khoản thu có quy định mức tối đa (tại NQ 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình) và việc thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh thực hiện bằng việc ghi chép thông qua các biên bản họp).

Các khoản thu, mức thu phải phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, thu nhập của CMHS và đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

Khi thực hiện các khoản thu đối với những nội dung được NSNN cấp hỗ trợ hoặc đã được bố trí từ nguồn kinh phí khác, mức thu nhà trường phải giảm trừ sau khi tính toán số kinh phí đã được bố trí trong dự toán của nhà trường.

Nhà trường thống nhất với CMHS về việc lựa chọn các dịch vụ và hoạt động giáo dục khác phù hợp theo nguyên tắc tự nguyện, không được tự áp đặt việc sử dụng các dịch vụ phục vụ và tổ chức các hoạt động giáo dục khác khi chưa có sự đồng thuận, thống nhất giữa nhà trường và CMHS. Mỗi khoản thu dịch vụ phục

vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục nhà trường cần phải xây dựng dự toán chi cụ thể để làm cơ sở xác định mức thu đối với học sinh.

Tổ chức Hội nghị phụ huynh học sinh toàn trường đề huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội chăm lo cho sự nghiệp giáo dục mầm non.

Căn cứ kết quả của hội nghị PHHS, xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể để triển khai thực hiện.

### **III. NỘI DUNG**

**1. Dự kiến các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục thực hiện từ học kỳ II năm học 2025-2026 (Kèm theo dự toán chi tiết)**

**1.1. Dịch vụ phục vụ ăn bán trú (bao gồm tiền ăn, chất đốt) nhà trẻ, mẫu giáo:** thu theo ngày thực ăn của trẻ: 22.000đ/trẻ/ngày.

**1.2. Dịch vụ quản lý học sinh học sinh bán trú:** thu theo ngày thực ăn bán trú: 5.000đ/trẻ/ngày.

**1.3. Dịch vụ nấu ăn (thuê người nấu ăn):** thu theo tháng thực học: 120.000đ/trẻ/tháng

**1.4. Dịch vụ cung cấp thiết bị, đồ dùng phục vụ bán trú:** Thu theo năm học:

Cháu mới đến trường (thu lần đầu tuyển mới vào trường): 150.000đ/trẻ/lần.

Cháu cũ (Thu bổ sung hằng năm): 80.000đ/trẻ/năm học.

**1.5. Dịch vụ vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh:** Thu theo tháng thực học của trẻ: 15.000đ/trẻ/tháng.

**1.6. Dịch vụ nước cho học sinh (nước uống):** Thu theo tháng thực học: 15.000đ/trẻ/tháng.

**1.7. Dịch vụ làm mát bằng điều hòa, cung cấp nước nóng (nóng, lạnh):** Thu theo tháng thực học của trẻ: 15.000đ/trẻ/tháng.

**1.8. Dịch vụ tăng cường, rèn kỹ năng, làm quen, dạy tự chọn: ngoại ngữ (ngoài giờ học chính khóa):** Cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng anh với giáo viên người nước ngoài: 30.000đ/học sinh/tiết;

Căn cứ nhu cầu tự nguyện đăng ký học của PHHS nhà trường xây dựng kế hoạch và phối hợp với các trung tâm anh ngữ trên địa bàn để tổ chức.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Triển khai thống nhất chủ trương, dự kiến các khoản đóng góp thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh thực hiện từ học kỳ II, năm học 2025-2026 theo đúng hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

2. Xây dựng kế hoạch triển khai đầy đủ các bước thỏa thuận với phụ huynh học sinh năm học 2025-2026, cụ thể:

- Xây dựng dự thảo kế hoạch thu, chi (có dự toán chi tiết) về các khoản thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh để thực hiện một số nhiệm vụ thay cha mẹ học sinh trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ tại trường.

- Họp Ban chi ủy, Ban giám hiệu, tập thể lãnh đạo, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thống nhất chủ trương về kế hoạch thu – chi.

- Họp BGH với Ban đại diện CMHS trường, Ban đại diện CMHS các nhóm lớp thống nhất chủ trương về kế hoạch thu – chi..

- Họp CMHS tại từng lớp để triển khai kế hoạch và lấy ý kiến của từng phụ huynh về các khoản thỏa thuận giữa nhà trường và CMHS để thực hiện một số nhiệm vụ thay CMHS trong việc nuôi dưỡng, CSGD cho trẻ tại trường.

- Báo cáo cấp trên và tiến hành công khai các khoản thu – chi, sau thời gian công khai nếu không có ý kiến gì khác, nhà trường tiến hành thu, chi theo kế hoạch.

3. Hiệu trưởng nhà trường ký cam kết về việc nghiêm túc không thu các khoản thu trái quy định trong năm học 2025-2026 với UBND phường.

4. Xây dựng kế hoạch thu, chi đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi, chi đúng mục đích và công khai tất cả các khoản thu, chi theo quy định.

5. Ban đại diện CMHS giám sát việc thu, chi các khoản theo thỏa thuận của nhà trường.

6. Bộ phận kế toán thực hiện nghiêm túc kế hoạch thu, chi của nhà trường năm học 2025-2026. Công khai đầy đủ, kịp thời các nội dung theo thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/06/2024.

Trên đây là kế hoạch thu, chi các khoản thu theo quy định, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, học kỳ II năm học 2025-2026 (theo Nghị quyết 30/2025/NQ- HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình) của trường Mầm non Ninh Khang. Nhà trường yêu cầu CB,GV,NV toàn trường nghiêm túc thực hiện, trong năm học có vấn đề gì phát sinh và vướng mắc cần được thống nhất với Ban đại diện cha mẹ học sinh, tập thể lãnh đạo nhà trường và tập thể CBGVNV nhà trường để giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- CBGVNV trường (đề th/h);
- Ban đại diện CMHS trường, lớp;
- Lưu VT, HSTC./.

**TM. BAN ĐẠI DIỆN CMHS**

**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thị Kiều Oanh**

**HIỆU TRƯỞNG**



**Lê Thị Thuý**

**Phụ lục I****Các khoản thu theo quy định; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, học kỳ II năm học 2025-2026**

(Kèm theo Kế hoạch số 21/KH-MNNK, ngày 23/01/2026 của trường MN Ninh Khang)

<b>TT</b>	<b>Khoản thu</b>	<b>Mức thu</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Dịch vụ phục vụ ăn bán trú (bao gồm tiền ăn, chất đốt): nhà trẻ, mẫu giáo	22.000đ/trẻ/ngày	
2	Dịch vụ quản lý học sinh học bán trú.	5.000đ/trẻ/ngày	
3	Dịch vụ nấu ăn (thuê người nấu ăn).	120.000đ/trẻ/tháng	
4	Dịch vụ cung cấp thiết bị, đồ dùng phục vụ bán trú.		
-	Cháu mới đến trường (thu lần đầu tuyển mới vào trường).	150.000đ/trẻ/lần	
-	Cháu cũ (thu bổ sung hằng năm).	80.000đ/trẻ/năm	
5	Dịch vụ vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh.	15.000đ/trẻ/tháng	
6	Dịch vụ nước cho học sinh (Nước uống)	15.000đ/trẻ/tháng	
7	Dịch vụ làm mát bằng điều hòa, cung cấp nước nóng (nóng, lạnh).	15.000đ/trẻ/tháng	
8	Dịch vụ tăng cường, rèn kỹ năng, làm quen, dạy tự chọn: ngoại ngữ (ngoài giờ học chính khóa): Cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng anh với giáo viên người nước ngoài.	30.000đ/trẻ/tiết.	

## Phụ lục II

### Dự toán thu, chi các khoản thu theo quy định; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, học kỳ II năm học 2025-2026

(Kèm theo Kế hoạch số 21/KH-MNNK, ngày 23/01/2026 của trường MN Ninh Khang)

TT	Nội dung	Số tiền
<b>1</b>	<b>Dịch vụ phục vụ ăn bán trú (bao gồm tiền ăn, chất đốt): nhà trẻ, mẫu giáo</b>	
-	<b>Mức thu:</b>	22.000đ/trẻ/ngày
-	<b>Dự chi:</b> Chi mua thực phẩm trẻ ăn trong ngày, chi chất đốt, các chi phụ phí khác có liên quan, cân đối thu đủ bù chi trong ngày, cụ thể: - Sữa bột: 4.100đ - 4.200đ. - Thực phẩm: 16.800đ - 16.900đ. - Chất đốt và phụ phí: 1.000đ. Chế độ ăn: 2 bữa chính, 1 bữa phụ (Sữa bột).	22.000đ/trẻ/ngày
<b>2</b>	<b>Dịch vụ quản lý học sinh học sinh bán trú</b>	
-	<b>Mức thu:</b>	5.000đ/trẻ/ngày
-	<b>Dự thu:</b> 260 cháu ăn bán trú x 5.000đ/ngày x 20 ngày x 5 tháng.	130.000.000đ
-	<b>Dự chi:</b> - Chi trả tiền công trực trưa cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được phân công: 33 người/05 tháng. - Số tiền chi trực trưa của CBGVNV nhà trường sẽ thanh toán vào cuối học kỳ II. Số tiền thu được tăng hoặc giảm nhà trường sẽ điều chỉnh mức chi hỗ trợ chi đều hết cho CBGVNV trực trưa để đảm bảo thu đủ bù đắp chi.	130.000.000đ
<b>3</b>	<b>Dịch vụ nấu ăn bán trú (thuê người nấu ăn)</b>	
-	<b>Mức thu:</b>	120.000đ/trẻ/tháng
-	<b>Dự thu:</b> 293 cháu ăn bán trú x 120.000đ/tháng x 5 tháng	175.800.000đ

-	<b>Dự chi:</b> - Tùy theo nhiệm vụ phân công, dự kiến nhà trường chi trả lương cho 07 nhân viên nuôi dưỡng từ 5.000.000đ – 5.100.000đ/người/tháng. - Số tiền chi dịch vụ nấu ăn thu được tăng hoặc giảm theo số trẻ thực ăn từng tháng, nhà trường sẽ điều chỉnh mức chi vào tháng cuối cùng (tháng 05/2026) của năm học, hỗ trợ chi đều hết cho 07 cô nấu ăn để đảm bảo thu đủ bù đắp chi.	175.800.000đ
<b>4</b>	<b>Dịch vụ làm mát bằng điều hòa, cung cấp nước nóng (nóng, lạnh)</b>	
-	<b>Mức thu:</b>	15.000đ/trẻ/tháng
-	<b>Dự thu:</b> 322 cháu x 15.000đ x 5 tháng	24.150.000đ
-	<b>Dự chi:</b> Chi tiền điện điều hòa, bình nóng lạnh tại các phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, chi theo thực tế hóa đơn tiền điện hàng tháng từ tháng 01/2026 đến hết tháng 5/2026.	24.150.000đ
<b>5</b>	<b>Dịch vụ cung cấp thiết bị, đồ dùng phục vụ bán trú</b>	
-	<b>Mức thu:</b> - Cháu mới đến trường (thu lần đầu tuyển mới vào trường): - Cháu cũ (thu bổ sung hằng năm):	150.000đ/trẻ/lần 80.000đ/trẻ/năm
-	<b>Dự thu:</b> Tuyển bổ sung học kỳ II: 6 trẻ x 150.000đ	900.000đ
-	<b>Dự chi:</b> Chi mua mới khăn mặt, gô, khay ăn, cốc uống nước, bát, thìa...	900.000đ
<b>6</b>	<b>Dịch vụ vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh</b>	
-	<b>Mức thu:</b>	15.000đ/trẻ/tháng
-	<b>Dự thu:</b> 322 trẻ x 15.000đ/tháng x 5 tháng	24.150.000đ
-	<b>Dự chi:</b> Chi mua nước lau nhà, xà phòng, túi đựng rác, nước tẩy toilet, giấy vệ sinh, chổi...	24.150.000đ
<b>7</b>	<b>Dịch vụ nước cho học sinh (nước uống)</b>	
-	<b>Mức thu:</b>	15.000đ/trẻ/tháng
-	<b>Dự thu:</b> 322 trẻ x 15.000đ/tháng x 5 tháng	24.150.000đ
-	<b>Dự chi:</b> Chi trả tiền nước uống của trẻ cho nhà cung cấp nước uống tinh khiết.	24.150.000đ

<b>8</b>	<b>Khoản thu dịch vụ tăng cường, rèn kỹ năng, làm quen, dạy tự chọn: ngoại ngữ (ngoài giờ học chính khóa)</b>	
-	<b>Mức thu:</b>	30.000đ/trẻ/tiết